

Họ và tên:

Lớp:

PHIẾU BÀI TẬP HÀNG NGÀY
CHỦ ĐỀ: TỈ SỐ - TỈ SỐ PHẦN TRĂM

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Trong các tỉ số dưới đây, tỉ số phần trăm là:

A. $\frac{12}{10}$

B. $\frac{75}{100}$

C. $\frac{100}{25}$

D. $\frac{40}{99}$

Câu 2. 7,5% đọc là:

A. Bảy phẩy năm.

B. Bảy mươi lăm phần trăm.

C. Bảy phẩy năm phần trăm.

D. Bảy năm phần trăm.

Câu 3. Tỉ số của số ngôi sao và số hình tròn trong hình bên là:

A. $\frac{3}{5}$

B. $\frac{5}{3}$

C. $\frac{3}{8}$

D. $\frac{5}{8}$

Câu 4. Vườn nhà bác Ba có 100 cây ăn quả, trong đó có 32 cây xoài, còn lại là cây nhãn. Tỉ số phần trăm của số cây nhãn và tổng số cây trong vườn là:

A. 32%

B. 68%

C. 100%

D. 48%

Câu 5. Một hộp bi có 100 viên gồm: 15 bi Đỏ, 45 bi Xanh và 40 bi Vàng. Tỉ số $\frac{9}{8}$ là tỉ số giữa hai loại bi nào?

A. Bi Xanh và bi Đỏ

B. Bi Vàng và bi Xanh

C. Bi Xanh và bi Vàng

D. Bi Đỏ và bi Vàng

II. PHẦN TỰ LUẬN

Bài 1. Viết tỉ số phần trăm thích hợp vào chỗ chấm:

$25 : 100 = \dots\dots\dots$

$18 : 100 = \dots\dots\dots$

$99 : 100 = \dots\dots\dots$

$4,5 : 100 = \dots\dots\dots$

$0,8 : 100 = \dots\dots\dots$

$21,3 : 100 = \dots\dots\dots$

Bài 2. Viết các phân số dưới đây thành tỉ số phần trăm:

$\frac{2}{5} = \frac{\dots\dots}{100} = \dots\dots\dots$

$\frac{3}{4} = \frac{\dots\dots}{100} = \dots\dots\dots$

$\frac{18}{200} = \frac{\dots\dots}{\dots\dots} = \dots\dots\dots$

$\frac{27}{50} = \frac{\dots\dots}{\dots\dots} = \dots\dots\dots$

Bài 3. Kiểm tra sản phẩm của một xưởng may, người ta thấy trung bình cứ 100 cái áo thì có 94 cái đạt chuẩn. Hỏi số áo không đạt chuẩn chiếm bao nhiêu phần trăm?

Bài giải

Bài 4. Một trường tiểu học có 400 học sinh, trong đó có 208 học sinh nữ. Hỏi số học sinh nữ chiếm bao nhiêu phần trăm số học sinh toàn trường?

Bài giải

